

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

Chủ đầu tư: Lữ đoàn 96

Bên mời thầu: Lữ đoàn 96

Dự toán: Mua sắm vật tư, hàng hoá bảo đảm nhiệm vụ năm 2026

Gói thầu: Mua sắm vật chất bảo đảm huấn luyện giai đoạn 1

Địa điểm: Xã An Phước, Tỉnh Đồng Nai

Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: Ngân sách Nhà nước chi thường xuyên cho quốc phòng năm 2026

Loại hợp đồng: Trọn gói.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 20 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật:

- Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng, tên, mã hiệu, nhãn hiệu, năm sản xuất, xuất xứ, hãng sản xuất và các thông số kỹ thuật của hàng hoá theo quy định.

- Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu, xuất xứ, nhà sản xuất (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây nhằm mục đích minh họa các tiêu chuẩn chất lượng và tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “Tương đương” hoặc “Ưu việt hơn” so với yêu cầu tối thiểu.

- Toàn bộ hàng hóa dự thầu phải đúng chủng loại, quy cách, yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, xuất xứ rõ ràng, đáp ứng các quy định sau:

- + Hàng hóa được sản xuất và chế biến theo các tiêu chuẩn an toàn, đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng;
- + Hàng hóa sản phẩm phải đảm bảo môi trường bảo quản phù hợp;
- + Hàng hóa phải có giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q); giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) hoặc giấy xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước (đối với hàng hóa yêu cầu bắt buộc phải có CO, CQ hoặc giấy xuất xưởng/ giấy chứng nhận chất lượng).

+ Tem nhãn, mã QR để truy xuất nguồn gốc xuất xứ hàng hóa phải rõ ràng, thông tin về số lô, hạn sử dụng, phải thể hiện rõ sắc nét, không bong tróc, rách hoặc mờ hoặc biến dạng làm ảnh hưởng đến tính nhận diện và chất lượng sản phẩm;

+ Ưu tiên cho các hàng hóa sản xuất tại Việt Nam;

- Toàn bộ sản phẩm liên quan đến gỗ phải có thuyết minh về quy trình xử lý qua ngâm tẩm chống mối, mọt; sấy kỹ đảm bảo không nứt, cong, vênh; độ ẩm của gỗ bảo đảm đạt $18\% \pm 2\%$ (nhà thầu dùng máy đo độ ẩm gỗ để kiểm tra, chứng minh lúc bàn giao hàng hóa); Có bảng đáp ứng về Chất lượng gỗ và gia công được quy định như sau:

Tên chỉ tiêu	Mức cho phép		
	Dưới lớp phủ trong suốt		Dưới lớp sơn
	Mặt ngoài	Mặt trong nhìn thấy trước	
(1)	(2)	(3)	(4)
1. Mất gỗ (*)			
1.1. Mất sống màu sáng và sẫm, số mất/chỉ tiết, không lớn hơn			
- Mất có đường kính nhỏ hơn 20mm	2	3	5
- Mất có đường kính từ 20-30mm	Không cho phép	2	3
1.2. Mất sống nứt, mất chết, long, thối, số mất/chỉ tiết, không lớn hơn.			
- Mất có đường kính nhỏ hơn 10mm	Không cho phép	2	-
- Mất có đường kính từ 20-30mm	Không cho phép	1	2
2. Nứt dọc, chiều dài vết nứt nhỏ hơn 1/4 chiều dài chỉ tiết, chiều rộng nhỏ hơn 1 mm, số vết nứt/chỉ tiết dài 1m rộng nhỏ hơn 0,5mm, không lớn hơn	Không cho phép	1	3

Tên chỉ tiêu	Mức cho phép		
	Dưới lớp phủ trong suốt		Dưới lớp sơn
	Mặt ngoài	Mặt trong nhìn thấy trước	
(1)	(2)	(3)	(4)
3. Dác trong	Không cho phép	Không cho phép	Không cho phép
4. Biến màu	Không cho phép	-	-
5. Vết xước, dài không quá 50mm, rộng và sâu không quá 1mm, số vết xước/m ² không lớn hơn	Không cho phép	3	3
6. Vết dầu, khuyết cạnh	Không cho phép	Không cho phép	Không cho phép
(*) Trên mặt hoặc các chi tiết chịu lực kích thước chiều rộng và chiều cao 20x30mm không được có mắt chết, mắt thối, long hoặc mắt sống nứt.			

* Đối với gỗ ván ép: Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn

- Tiêu chuẩn về An toàn Sức khỏe (Nồng độ Formaldehyde):

- Tiêu chuẩn E1, E0: Đây là yêu cầu cơ bản cho nội thất. E1 có nồng độ phát thải (tiêu chuẩn Âu châu), an toàn cho người dùng. E0, SE0 (Siêu E0) có mức phát thải gần như bằng 0.

- Tiêu chuẩn EPA/CARB P2: Yêu cầu nghiêm ngặt tại thị trường Mỹ, nồng độ formaldehyde (với ván dăm) hoặc (với ván ép plywood).

- Tiêu chuẩn về Độ bền và Chống ẩm:

o Gỗ ép thường: Chịu lực tốt, cứng, nhưng kém chịu nước.

o Gỗ ép chống ẩm (MR - Moisture Resistant): Cần sử dụng keo melamine hoặc phenolic để chịu được môi trường độ ẩm cao, không bị trương nở.

o Gỗ ép chịu nước (WBP - Water Boiled Proof): Chịu được luộc sôi, phù hợp cho ngoài trời hoặc khu vực vệ sinh.

- Chứng chỉ Nguồn gốc (FSC): Đây là điều kiện bắt buộc để xác nhận gỗ từ rừng quản lý bền vững.
- Yêu cầu về Nhãn mác (Nghị định 43/2017/NĐ-CP): Hàng hóa nhập khẩu/lưu thông phải dán nhãn gồm: tên hàng, tên/địa chỉ nhà xuất khẩu và nhập khẩu, xuất xứ.
- Sản phẩm lấy mẫu từ mỗi lô sau khi kiểm tra phải đạt các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong Tiêu chuẩn này mới được nghiệm thu. Nếu kết quả kiểm tra không đạt yêu cầu thì lô sản phẩm không được nghiệm thu;
- Yêu cầu về vận chuyển: Hàng hóa phải được vận chuyển đến chân công trình và lắp đặt theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất, vị trí lắp đặt theo yêu cầu của Chủ đầu tư

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Bàn đặc gỗ	- Kích thước: 40x60 (cm) - Chất liệu: Bàn được làm bằng gỗ MDF, chống thấm nước - Năm sản xuất: 2026
2	Bàn đặc gỗ	- Kích thước: 20x30 (cm) - Chất liệu: Bàn được làm bằng gỗ MDF, chống thấm nước - Năm sản xuất: 2026
3	Cọc chuẩn	- Kích thước: Dài 2m, Ø34mm, dày 2mm - Chất liệu: Thép ống mạ kẽm. Cọc có một đầu được cắt nhọn - Năm sản xuất: 2026
4	Cọc chuẩn	- Kích thước: Dài 1m, Ø34mm, dày 2mm - Chất liệu: Thép ống mạ kẽm. Cọc có một đầu được cắt nhọn - Năm sản xuất: 2026
5	Cọc đầu	- Kích thước: Dài 1m, Ø34mm, dày 2mm - Chất liệu: Thép ống mạ kẽm. Cọc có một đầu được cắt nhọn - Năm sản xuất: 2026
6	Cột ép	- Kích thước: 1220mm x 2440mm, độ dày 1mm

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Chất liệu: Tấm cốt ép gồm 2 lớp được làm từ nguyên liệu tre, được ép bằng keo, bóng mịn, đã qua ngâm chống mốc và xử lý đảm bảo ổn định màu sắc trong suốt quá trình sử dụng - Năm sản xuất: 2026
7	Túi 35l	- Chất liệu: Được làm bằng vải bạt màu rắn ri, chống nước. Túi có 2 ngăn bên trong và một túi nhỏ bên ngoài có nắp đậy - Năm sản xuất: 2026
8	Túi hộp đựng nước đã ngoại cấp đại đội	- Túi trữ nước ngọt có cấu tạo gồm 2 lớp. Túi được sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng ASTM của Mỹ và phù hợp với quy chuẩn quốc gia về an toàn vệ sinh. - Kích thước: 3m x 3m x 1,5m - Chất liệu: Nhựa dẻo - Dung tích: 13,5m³. Túi có kèm nắp khóa. - Năm sản xuất: 2026
9	Ủng cao su	- Mã sản phẩm: UCS-VN-20 hoặc tương đương - Tiêu chuẩn: TCVN. - Chất liệu: Nhựa PVC – Cao su. - Chất liệu đế: Cao su tổng hợp. - Màu sắc: Đen. Kích cỡ: 38 – 43. - Ủng dành cho: Nam. - Công dụng: Chịu nước, chống trơn trượt. - Năm sản xuất: 2026
10	Dây dù	- Mã hiệu: DDT79 hoặc tương đương - Kích thước: Dây dài 16m - Trọng lượng: 1.1kg

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Chất liệu dù, cotton rất chắc chắn hữu dụng cho đi rừng, dùng để cột đồ, mắc tăng /vòng..., - Năm sản xuất: 2026
11	Giá 3 chân	- Kích thước: Cao 42- 145 (cm) - Chất liệu: Khung hợp kim thép. - Quy cách: + Giá có ba chân. + Giá có khóa chân kiểu đòn bẩy và kiểu vặn, giúp cho việc tháo ra và thu gọn của chân nhanh chóng và dễ dàng. + Với chiều dài khi gấp gọn là 42cm, có thể dễ dàng đem theo người. + Với chiều cao tối đa là 1450cm cùng khóa chân dạng bật. - Năm sản xuất: 2026
12	Giá treo tranh	- Giá gồm 15 móc - Kích thước: 1,45x0,5 (m) - Chất liệu: + Giá được làm bằng khung bằng sắt ống chữ nhật (20x40)mm, ống vuông 20, 25mm, ø6mm. Toàn bộ sơn tĩnh điện - Giá được liên kết bằng bu lông, mỗi hàn có khí CO2 bảo vệ. - Có thể điều chỉnh độ cao từ 1,2m đến 2m bằng tay nắm bọc nhựa. - Giá có 4 bánh xe để di chuyển. - Năm sản xuất: 2026
13	Thước dây cuộn	- Chiều dài: 50m - Dễ dàng cuộn lại. - Bề mặt thước rộng được phủ lớp polime bảo vệ sử dụng lâu dài. - Dây thước được làm bằng sợi thủy tinh không bị co giãn bởi nhiệt độ môi trường, dây thước còn có khả năng chống nước, nhiệt độ ẩm và các hóa chất.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Hộp thước làm từ chất liệu ABS giúp bền chống va đập giảm sốc hiệu quả, hạn chế hư hỏng khi sử dụng lâu. - Kích thước được in rõ ràng, chính xác. - Ứng dụng: Đo khoảng cách, độ dài, độ cao, độ sâu với độ chính xác gần như tuyệt đối. - Bảo hành: 12 tháng - Năm sản xuất: 2026
14	Loa phát thanh cầm tay	- Công suất ra: 15W - Phạm vi nghe rõ: Xấp xỉ 400m - Thời gian sử dụng pin: Xấp xỉ 9 giờ - Nguồn điện áp: R14P(C) x 6 (9V DC) - Công suất: Tối đa (23W) - Chất liệu: Nhựa ABS - Trọng lượng sản phẩm: 1,15kg - Kích thước: 210mm x 291mm x 381mm. - Năm sản xuất: 2026 - Bảo hành: 12 tháng
15	Còi Inox	- Chất liệu: Inox 304 không gỉ, bền đẹp. - Công dụng: Dùng làm còi thổi trọng tài trong thi đấu thể thao, huấn luyện. - Tiếng còi to, đanh, âm thanh rõ ràng. - Năm sản xuất: 2026
16	Đèn pin xách tay	- Mã hiệu: DP97 hoặc tương đương - Đèn trang bị bóng led cao cấp SST-40 công suất 15w, tuổi thọ bóng 100.000 giờ, độ sáng đạt 1000lm. - Trang bị 4 Pin lithium 18650 dung lượng 8000mAh. - Thân đèn bằng nhựa ABS.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Thiết kế chống nước, chống bụi. - Đèn có pha rộng, ánh sáng chiếu xa 400-500m. - 5 chế độ sáng khác nhau, chuyển chế độ bằng nút bấm đơn giản. - Đèn dài 24cm, đường kính đầu 11.5cm, đuôi 10.5cm. - Trọng lượng 700g. - Đèn cổng sạc dự phòng USB. - Tay nắm đèn có thể xoay 180 độ để tùy chọn sử dụng cho các tình huống khác nhau. - Năm sản xuất: 2026 - Bảo hành: 12 tháng
17	Đèn sạc đội đầu	- Mã hiệu: GRL2019/3W hoặc tương đương - Đèn sạc đội đầu sử dụng bóng LED 6500K. - Đèn thấp sáng liên tục 8 giờ. - Chống được nước mưa. - Thời gian sạc: 1-2 giờ. - Loại pin: 3.7V1.5Ah, Litithium. - Công suất: 3W. - Điện áp sạc: 220V. - Kích thước: 72x70x62(mm) - Năm sản xuất: 2026 - Bảo hành: 12 tháng
18	Bạt dứa	- Loại khổ: 7mx5m loại 1 lớp - Năm sản xuất: 2026
19	Bạt dứa	- Loại khổ: 12mx5m loại 2 lớp - Năm sản xuất: 2026

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
20	Bạt dứa	- Loại khổ: 15mx5m loại 3 lớp - Năm sản xuất: 2026
21	Bao cát	- Mã hiệu: CS-76 hoặc tương đương - Chất liệu: Được làm bằng vải bố. - Kích thước: 20x 120 cm - Túi được bit một đầu và 01 đầu có dây rút. - Năm sản xuất: 2026
22	Khung đỡ vật chất	- Mã hiệu: GST01-10 hoặc tương đương - Kích Thước: W1000 x D900 x H1500 mm - Chất liệu: Thép sơn tĩnh điện. - Giá có thể để hàng 2 mặt. - Mỗi bên có 4 tầng kể cả đáy và mặt. - Đợt giá có thể di động. - Năm sản xuất: 2026 - Bảo hành: 12 tháng
23	Thuốc tỷ lệ 3 cạnh	- Mã hiệu: 561-98 DIN hoặc tương đương - Năm sản xuất: 2026
24	Ô dãi ngoại	- Loại tán tròn cao 3m. - Đường kính 4m. - Chất liệu: + Trụ đứng bằng thép không rỉ Ø 40mm. + Ô bằng vải bạt trắng nhựa chống nước. - Năm sản xuất: 2026
25	Lưới rào ri nguy trang xe, pháo	- Chất liệu: Bằng vải dai được đục lỗ. - Quy cách: 45m ² / tấm

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Năm sản xuất: 2026
26	Bút chì bàn đồ laze	- Mã hiệu: JG6617H hoặc tương đương - Chất liệu: Kim loại - Màu sắc: Đen - Bút được làm từ chất liệu bền đẹp, chống sock, chống va đập. - Sản phẩm có lớp vỏ ngoài làm bằng vật liệu siêu nhẹ, chống bụi, chống va đập, sử dụng dài lâu. - Năm sản xuất: 2026 - Bảo hành: 12 tháng
27	Bạt quân đội	- Kích thước: 2x20 (m) - Chất liệu: Vải bạt may sẵn được tráng nhựa chống thấm. - Bạt có viền gấp, được may từng tấm. - Màu: Xanh. - Năm sản xuất: 2026
28	Giá chân phương hướng bàn	- Kích thước: Cao 42- 145 (cm) - Chất liệu: Khung hợp kim. - Quy cách: + Giá có ba chân. + Giá có khóa chân kiểu đòn bẩy và kiểu vặn, giúp cho việc tháo ra và thu gọn của chân nhanh chóng và dễ dàng. + Với chiều dài khi gấp gọn là 42cm, có thể dễ dàng đem theo người. + Với chiều cao tối đa là 1450cm cùng khóa chân dạng bật. - Bảo hành: 12 tháng - Năm sản xuất: 2026
29	Bó trục 152mm	- Đường kính: 0,4m

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Dài: 1,2m - Chất liệu: Được làm bằng các đoạn trúc nhỏ, bó tròn và được gông bằng thép 3 ly. - Năm sản xuất: 2026
30	Bó gỗ 152mm	- Đường kính: 0,4m - Dài: 1,2m - Chất liệu: Gỗ trầm bông vàng có cạnh vuông 0,4m, dài 1,2m. - Năm sản xuất: 2026
31	Gỗ lát thiết bị công sự đài quan sát	- Chất liệu: Trầm bông vàng - Kích thước: 4,5x9x120(cm) - Loại gỗ xẻ nguyên tấm. - Năm sản xuất: 2026
32	Bia mục tiêu	Bộ gồm 03 bia. - Kích thước: + Bia nằm: 42x42(cm); + Bia quỳ: 42x96,5 (cm); + Bia đứng: 25x200(cm) - Chất liệu: Cốt ép, được cố định bằng cọc gỗ vát nhọn một đầu. Bia được sơn vẽ. - Năm sản xuất: 2026
33	Bảng từ đen	- Mã hiệu: BLXOLY 1236 hoặc tương đương - Kích thước: 3600x1200(mm) - Chất liệu: + Mặt bảng bằng thép từ tính phủ sơn tĩnh điện màu đen, được nhập khẩu Hàn Quốc.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		+ Khung nhôm chuyên dụng dày 3-4cm, có bo viền tránh sắc nhọn. - Bảo hành: 24 tháng - Năm sản xuất: 2026
34	Ghế	- Mã hiệu: GI-10-10XH hoặc tương đương - Loại ghế 3 chân. - Kích thước: Phi 280 x Cao 450 (mm) - Chất liệu: Toàn bộ ghế làm bằng Inox 304. - Mặt ghế dạng đôn inox tấm dập tròn, chân ghế phi 22mm. - Ghế có vít me tăng chỉnh chiều cao. - Bảo hành: 12 tháng - Năm sản xuất: 2026
35	Bàn	- Mã hiệu: BCN712B hoặc tương đương - Kích thước: D70 x W120 x H75(cm) - Chất liệu: Inox 304 - Mặt bàn hình chữ nhật sáng bóng, các góc được bo tròn, không bám dầu mỡ, dễ dàng lau chùi. - Chân bàn sử dụng ống inox 304 phi 32 mm, uốn cong, kết nối với nhau bởi vít tạo khung chân gấp. - Bảo hành: 12 tháng - Năm sản xuất: 2026
36	Thước chỉ huy	- Loại thước thẳng 60cm. - Chất liệu: Kim loại không gỉ - Kích thước: 64 x 2,8(cm) - Trọng lượng: 130g - Thước thẳng với đơn vị cm và inch.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Đơn vị hệ mét 0-60cm trên một mặt và đơn vị Imperial 0-20 inch ở các mặt khác. - Độ phân giải đến 0,5mm và 1mm, độ phân giải bên kia là 1/10, 1/20, 1/32, 1/64 inch. - Năm sản xuất: 2026
37	Thước bài 4	- Chất liệu: Inox - Kích thước: Đường kính 4cm x dài 60cm - Thước dài kẻ đường thẳng. - Năm sản xuất: 2026
38	Thước SĐ 70	- Chất liệu: Nhựa màu trắng - Kích thước: Đường kính 20cm - Thước tròn quay trộn địa. - Năm sản xuất: 2026
39	Khung treo bản đồ	- Mã hiệu: CA9001 hoặc tương đương - Cỡ bản đồ: A0 - Năm sản xuất: 2026
40	Ủng cao su	- Mã sản phẩm: UCS-VN-20 hoặc tương đương - Tiêu chuẩn: TCVN - Chất liệu: Nhựa PVC – Cao su - Chất liệu đế: Cao su tổng hợp - Màu sắc: Đen - Kích cỡ: 38 – 43 - Ủng dành cho: Nam - Công dụng: Chịu nước, chống trơn trượt, chống hóa chất, axit. - Năm sản xuất: 2026

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
41	Giấy in	- Chất lượng : Giấy trắng đẹp, láng, mịn - Quy cách : Khổ A4 - Định lượng: 70gsm. - Đóng gói: 5ram/ thùng (đóng 500 tờ/ram) - Thích hợp cho máy in Laser và máy photocopy công suất lớn. - Độ trắng cao, hình ảnh in đẹp với độ tương phản và rõ nét cao. - Khổ giấy chuẩn tuyệt đối chính xác, đảm bảo không bị kẹt giấy khi in. - Giấy không bụi, giúp đảm bảo sức khỏe người sử dụng và kéo dài tuổi thọ của máy - Thùng gồm 5 kiện nhỏ - Năm sản xuất: 2026
42	Sổ caro	- Khổ: 30x40(cm) - Bảo quản: + Nhiệt độ: 10 ~ 55° C. + Độ ẩm: 55 ~ 95% RH. - Độ dày: 128 trang. - Năm sản xuất: 2026
43	Giấy Bìa màu	- Quy cách: Khổ A4 - Định lượng: 180gsm. - 1 xấp gồm: 100 tờ. - Màu sắc: Xanh dương - Năm sản xuất: 2026
44	Bút bi	- Mã SP: TL-023 hoặc tương đương - Màu sắc: Xanh dương. - Màu Mực: Xanh.

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- Trọng lượng(gr): 10. - Kích thước bi ngòi bút: 0.8mm (đường kính viên bi).
45	Hộp mực in	- Mã mực: Cartridge C7115A hoặc tương đương - Loại mực: Laser trắng đen - Tương thích với các dòng máy : HP1200/1000/3300/3380/LBP1210 - Dung lượng in tối đa: 2.500 trang/hộp. - Năm sản xuất: 2026
46	Cặp hộp gấp	- Mã SP: HH6542 hoặc tương đương - Được làm từ nguyên liệu nhựa PP cao cấp bởi bìa cứng thích hợp sử dụng lưu trữ tài liệu trong văn phòng, trường học. - Khóa hộp có độ dính chắc chắn, thuận tiện trong việc lưu trữ và bảo quản tài liệu lâu dài. - Có thể lưu giữ được tối đa 370 tờ giấy. - Kích thước: 360 * 250 * 50 (±2mm) - Quy cách: 1 chiếc/ túi; 30 chiếc/ thùng. - Năm sản xuất: 2026
47	Bàn cắt giấy	- Loại bàn cắt giấy: A3, A4, A5 - Khô giấy cắt tối đa: 460mm - 380mm - Khả năng cắt: 8 - 10 tờ A4/lần - Chất liệu: Được làm bằng chất liệu thép cực bền, chống hoen gỉ, oxi hóa. - Máy có chân đế chống trơn trượt, không bị rung bị thao tác, giúp đường cắt chính xác hơn. - Kích thước: 53cm x 37cm x 7cm - Trọng lượng: 3,2kg - Năm sản xuất: 2026

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
48	Thước kẻ	- Kích thước: 3x30cm - Chất liệu: Nhựa Mica - Năm sản xuất: 2026

1.3. Các yêu cầu khác:

- Chủ đầu tư khuyến khích Nhà thầu cử đại diện có đủ thẩm quyền và năng lực chuyên môn (kỹ thuật, thương mại) đến làm việc trực tiếp với Chủ đầu tư trước thời điểm tổ chức đàm phán hợp đồng nhằm:

+ Rà soát, làm rõ các nội dung của hồ sơ dự thầu, đặc biệt là các vấn đề kỹ thuật, biện pháp tổ chức thực hiện, tiến độ và phạm vi cung cấp;

+ Trao đổi, thống nhất sơ bộ các điều kiện liên quan đến hợp đồng, hạn chế các vướng mắc trong quá trình đàm phán chính thức;

+ Đánh giá điều kiện thực tế tại hiện trường (nếu cần), từ đó đề xuất phương án thực hiện phù hợp, khả thi.

- Việc Nhà thầu chủ động cử nhân sự đến làm việc trước sẽ được xem là yếu tố tích cực, thể hiện tính chủ động, thiện chí hợp tác và năng lực tổ chức thực hiện, góp phần rút ngắn thời gian và nâng cao hiệu quả của quá trình đàm phán, ký kết hợp đồng.

- Nhà thầu phải cung cấp hàng hóa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật nêu trên; mọi sai lệch so với cam kết được xem là vi phạm và là căn cứ để Chủ đầu tư áp dụng các chế tài theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

- Nhà thầu có kế hoạch chi tiết quy trình duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa ban đầu và cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác như đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ,...

Mục 2. Bản vẽ: Không

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

1. Kiểm tra nguồn gốc, xuất xứ, nhãn mác, chất lượng hàng hóa: Thực hiện chi tiết, chặt chẽ bởi cán bộ kỹ thuật của Bên mời thầu/Chủ đầu tư. Trên cơ sở đề xuất kỹ thuật đã được chấp thuận của E-HSDT, Bên mời thầu/Chủ đầu tư tiến hành kiểm tra kỹ lại toàn bộ bản gốc hồ sơ, giấy tờ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ, chất lượng sản phẩm mà Nhà thầu cung cấp, đảm bảo tuân thủ đúng quy định tại Mục 3 (Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật), chương III của E-HSMT và các cam kết, đề xuất trong E-HSDT. Nếu đạt yêu cầu mới tiến hành lắp đặt, bàn giao.

2. Kiểm tra hạn sử dụng của từng loại hàng hóa;

3. Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm tại địa điểm cung cấp hoặc địa điểm kiểm tra thử nghiệm của cơ quan có thẩm quyền theo yêu cầu của Bên mời thầu để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Kiểm định hàng hóa theo quy định hiện hành (Kiểm tra, giám định chất lượng và an toàn).

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên mời thầu có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên mời thầu có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh đó nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu.

- Khi thực hiện kiểm tra và thử nghiệm, Nhà thầu không được miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng. Mọi chi phí cho việc kiểm tra và thử nghiệm do nhà thầu chịu.